

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2017/HSST

Ngày: 07/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nam.

2. Bà Nguyễn Thị Tiến.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phan Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H* tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử số 1 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Công H - Tên gọi khác: (Không);

Sinh ngày: 22/11/1981, tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 13 Khu 4B, phường H1, tp. H, Quảng Ninh;

Chỗ ở: Tổ 75 Khu 7, phường H2, tp. H, Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12; - Nghề nghiệp: Không;

Họ và tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1961;

Họ và tên mẹ: Dương Thị T2, sinh năm 1961;

Họ và tên vợ: Đinh Thị V, sinh năm 1990;

Có một con, sinh năm 2011;

Tiền án: Ngày 16/8/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 08/3/2009 ra tù về địa phương (chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự).

Nhân thân: Ngày 02/6/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự).

Tiền sự: Chưa;

Bị bắt truy nã ngày 21/6/2017, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ 75 Khu 7, phường H2, tp. H, Quảng Ninh;
Có mặt tại phiên tòa;

NHẬN THẤY:

Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2012, Nguyễn Công H cùng em họ là Nguyễn Xuân T (sinh ngày 11/01/1995) đến nhà chị Vũ Thị N ở Tổ 2 Khu 9, phường Việt Hưng, thành phố H chơi. Trước khi đi, Huy có đem theo 01 túi ma túy cùng một bộ dụng cụ để hút ma túy (bật lửa, lọ thủy tinh, ống hút...). Khi đến nhà Vũ Thị N còn có chị Nguyễn Thanh T2 (sinh ngày 08/8/1995) là chị họ của N cũng có mặt tại đó. Cả nhóm ngồi chơi tại phòng khách được khoảng 15 phút thì Huy bỏ túi ma túy và dụng cụ để hút ma túy ra đặt ở bàn. Sau đó Huy lấy một nửa số ma túy trong túi ma túy đem theo cho vào chai nước có sẵn ở trên bàn và lắp ống hút; Huy bật lửa đốt ma túy để Huy, T2, N và Toàn cùng sử dụng ma túy. Sau khi hút được 3, 4 lượt thì T2 bỏ về, N không muốn hút nữa nên giữa N và Huy xảy ra mâu thuẫn. Lúc này bà Nguyễn Thị Tâm (là bà nội của N) đi vào phát hiện thấy trong nhà có nhiều người tụ tập. Thấy vậy, Huy cùng Toàn bỏ về, khi Toàn ra đến cổng thì bị quần chúng nhân dân phối hợp với Công an phường Việt Hưng bắt giữ. Thu giữ tại mặt đất cạnh nơi Toàn đứng 01 hộp giấy bên trong có một túi nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 04 chiếc bật lửa gas, 10 ống hút nhựa, 01 cuộn băng dính, 03 ống tự chế bằng lon CocaCola, 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh, 01 viên đạn thể thao, một ví da đã cũ, một chứng minh thư nhân dân số 100873714 mang tên Nguyễn Công H và số tiền 1.980.000đ. Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Xuân T, Vũ Thị N và Nguyễn Thanh T2.

Tại bản kết luận giám định số 469/GĐMT ngày 22/6/2012 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nylon ghi thu của Nguyễn Xuân T gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, cân nặng 0,24g (không phẩy hai bốn gram); nước tiểu thu của Nguyễn Xuân T, Vũ Thị N, Nguyễn Thanh T2 đều tìm thấy chất methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngay sau khi phạm tội, Nguyễn Công H bỏ trốn đến ngày 21/6/2017 bị bắt theo lệnh truy nã.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Công H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Đối với Nguyễn Xuân T hành vi tàng trữ 0,24gr methamphetamine chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; Vũ Thị N và Nguyễn Thanh T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; ngày 21/6/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân T, Vũ Thị N và Nguyễn Thanh T2 theo Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ.

Nguyễn Xuân T khai toàn bộ số tang vật thu được (01 hộp giấy bên trong có một túi nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 04 chiếc bật lửa gas, 10 ống hút nhựa, 01 cuộn băng dính, 03 ống tự chế bằng lon CocaCola, 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh, 01 viên đạn thể thao, một ví da đã cũ, một chứng minh thư nhân dân số 100873714 mang tên Nguyễn Công H và số tiền 1.980.000đ) là của Nguyễn Công H trước khi ra về đã gửi nhờ Toàn cầm hộ. Ngoài ra, một chiếc điện thoại Nokia đã cũ là của anh Nguyễn Xuân T làm rơi. Bị cáo Nguyễn Công H không thừa nhận viên đạn thể thao và số tiền 1.980.000đ là của bị cáo.

Bản cáo trạng số 157/KSĐT-HS ngày 15/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Công H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 197 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; tuyên bố Nguyễn Công H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và xử phạt Nguyễn Công H từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Công H.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công H khai nhận vào chiều tối ngày 19/6/2012, Huy đi đến khu vực ngã ba xóm bụi giáp ranh giữa phường H2 và phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh gặp mà mua được 01 (một) túi ma túy đá với giá 500.000đ của một người phụ nữ tên Hằng (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mục đích để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Huy rủ em họ là Nguyễn Xuân T (sinh ngày 11/01/1995) đến nhà chị Vũ Thị N tại Tổ 2 Khu 9, phường Việt Hưng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh chơi. Tại nơi ở của chị Vũ Thị N lúc này còn có Nguyễn Thanh T2 (sinh ngày 08/8/1995). Sau khi ngồi chơi được một lúc, thì Huy lấy một chai đựng nước ở nhà N, ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mang theo người ra. Bị cáo rủ Toàn, N và T2 cùng sử dụng ma túy và được chấp nhận. Huy trực tiếp đốt ma túy cho Toàn, N và T2 sử dụng. Sau đó thì chị T2 bỏ về, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do có mâu thuẫn (chị N không muốn tiếp tục sử dụng ma túy nữa) nên chị N bỏ đi. Bà của chị N là Nguyễn Thị Tâm ở trong nhà phát hiện có nhiều người tụ tập trong nhà. Huy và Toàn bảo nhau đi về, khi về Toàn cầm theo hộp giấy trong đó có túi ma túy của Huy còn lại và bộ đồ sử dụng ma túy. Khi ra đến cổng thì Toàn bị người dân phát hiện bắt giữ còn Huy bỏ trốn. Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Công H trình bày đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Công H không thừa nhận viên đạn thể thao và số tiền 1.980.000đ mà cơ quan điều tra thu giữ khi bắt Nguyễn Xuân T là của bị cáo.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý

kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Công H cơ bản phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/6/2012, tại nhà của chị Vũ Thị N thuộc Tổ 2 Khu 9, phường Việt Hưng, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nguyễn Công H có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân T, Vũ Thị N và Nguyễn Thanh T2 cùng sử dụng; tại thời điểm đó, Nguyễn Xuân T (sinh ngày 11/01/1995) và Nguyễn Thanh T2 (sinh ngày 08/8/1995) đều là người chưa thành niên. Khi bị phát hiện, Nguyễn Công H bỏ trốn, đến ngày 21/6/2017 thì bị bắt.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận Nguyễn Công H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 197 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, trị an – xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xét về nhân thân: Bị cáo có tiền án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng không chịu sửa đổi, lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân. Sau khi phạm tội, bị cáo lập tức bỏ trốn, thể hiện thái độ coi T pháp luật. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ mà Nguyễn Công H được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo song cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: số ma túy thu của Nguyễn Xuân T qua giám định, cơ quan giám định đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét; 04 chiếc bật lửa gas, 10 ống hút nhựa, 01 cuộn băng dính, 03 ống tự chế bằng lon CocaCola, 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh Hội đồng xét xử xét thấy là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; một ví da đã cũ cùng số tiền 1.980.000đ (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) thu khi bắt Nguyễn Xuân T số tiền là vật chứng không xác định được chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp nên cần sung quỹ Nhà nước; một chứng minh thư nhân dân số 100873714 mang tên Nguyễn Công H là vật chứng không phải là công cụ, phương

tiện phạm tội, vật cấm lưu hành, thuộc sở hữu của bị cáo nên cần trả lại; một viên đạn dạng đạn súng thể thao dài khoảng 02 cm đầu đạn bọc chì, ngày 15/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã bàn giao cho Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố H để xử lý là đúng theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với chiếc điện thoại Nokia đã cũ tạm giữ của Nguyễn Xuân T. Tại phiên tòa anh Toàn không yêu cầu lấy lại, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc điện thoại của anh Toàn còn giá trị sử dụng vì vậy tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, người làm chứng Vũ Thị N và Nguyễn Thanh T2 còn khai nhận trước đó chưa sử dụng ma túy lần nào, việc sử dụng ma túy nêu trên là do Huy dùng súng đe dọa, ép buộc. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có căn cứ xác định nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/6/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 chiếc bật lửa gas, 10 ống hút nhựa, 01 cuộn băng dính, 03 ống tự chế bằng lon CocaCola, 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo.

- Sung quỹ Nhà nước số tiền 1.980.000đ (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) và phát mại sung quỹ Nhà nước một ví da đã cũ thu được khi bắt Nguyễn Xuân T số tiền và vật là vật chứng không xác định được chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công H một chứng minh thư nhân dân số 100873714 mang tên Nguyễn Công H là vật chứng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ của Nguyễn Xuân T.

Toàn bộ vật chứng đã được Công an thành phố H bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố

\H ngày 31/8/2017.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức